

Số: 167/2018/QĐHNGĐ-ST

Quận 11, ngày 19 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1971; địa chỉ: Ấp MQ, xã MDD, huyện CB, tỉnh TG.

Người yêu cầu: Bà Huỳnh Ngọc C, sinh năm: 1983; địa chỉ: đường HB, Phường MS, Quận XI, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Bà Huỳnh Ngọc C được trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Ngọc Quỳnh Như (nữ), sinh ngày 04/12/2006. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn B được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông B thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

b) Về tài sản chung: Không có.

c) Về nợ chung: Không có.

d) Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn B tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008515 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND Phường 16, Quận 11, Tp.HCM (để ghi vào sổ hộ tịch; Thông tin về Giấy CNKH số 48 cấp ngày 11/5/2006);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Duyên